

Số: **1837**/VKSTC-V15

Hà Nội, ngày **06** tháng 5 năm 2019

V/v phê duyệt danh sách
dự tuyển công chức năm 2018.

Kính gửi: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ

Ngày 24/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ có Tờ trình số 15/TTr-VKS-P15 về việc đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao phê duyệt danh sách ứng viên đăng ký tham dự thi tuyển công chức năm 2018 tại Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ.

Căn cứ Quy chế tuyển dụng công chức Viện kiểm sát nhân dân ban hành kèm theo Quyết định số 494/QĐ-VKSTC ngày 25/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đã thực hiện quy trình tuyển dụng công chức và tiếp nhận hồ sơ dự tuyển theo đúng quy định, đến nay có 15 ứng viên Cử nhân Luật hệ chính quy nộp hồ sơ dự tuyển và đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao phê duyệt danh sách dự tuyển để Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tổ chức tuyển dụng theo quy định.

Căn cứ chỉ tiêu, biên chế được giao và kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đồng ý phê duyệt danh sách đối với 15 ứng viên Cử nhân Luật hệ chính quy đủ điều kiện tham dự tuyển công chức tại Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ (có danh sách kèm theo).

Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tổ chức tuyển dụng công chức đúng theo Quyết định số 494/QĐ-VKSTC ngày 25/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành kèm theo Quy chế tuyển dụng công chức Viện kiểm sát nhân dân.

Viện kiểm sát nhân dân tối cao thông báo để Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Vụ 15

TL. VIỆN TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ



Nguyễn Văn Thắng



VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỐI CAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH PHÊ DUYỆT ỨNG VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN
DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2018 VIỆN KSND THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

(Kèm theo Công văn số: **1837** /VKSTC-V15 ngày **06/5/2019** của Viện KSND tối cao)

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Quê quán	Trình độ		Chiều cao, cân nặng		Ghi chú
		Nam	Nữ		Chuyên môn	Hệ đào tạo	Chiều cao (m)	Cân nặng (kg)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Chí Bảo	16/11/1996		Hòa Bình Bạc Liêu	Cử nhân Luật	Chính quy	1m74	63kg	ĐHKS Hà Nội
2	Phan Hoàng Chuyện	27/05/1997		Mỹ Xuyên Sóc Trăng	Cử nhân Luật	Chính quy	1m78	55kg	
3	Lê Anh Đào		02/06/1996	Vị Thanh Hậu Giang	Cử nhân Luật	Chính quy	1m57	50kg	ĐH KS Hà Nội
4	Lương Phúc Hậu	01/07/1995		Trà Ôn Vĩnh Long	Cử nhân Luật	Chính quy	1m69	53kg	
5	Mã Thúy Mi		14/03/1996	Vĩnh Lợi Bạc Liêu	Cử nhân Luật	Chính quy	1m66	52kg	
6	Dặng Thị Như		01/07/1993	An Minh Kiên Giang	Cử nhân Luật	Chính quy	1m62	50kg	

Chad

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Quê quán	Trình độ		Chiều cao, cân nặng		Ghi chú
		Nam	Nữ		Chuyên môn	Hệ đào tạo	Chiều cao (m)	Cân nặng (kg)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
7	Nguyễn Thị Minh Ngọc		25/01/1995	Ninh Kiều Cần Thơ	Cử nhân Luật	Chính quy	1m62	55kg	
8	Võ Thị Lệ Thu		10/12/1992	Phong Điền Cần Thơ	Cử nhân Luật	Chính quy	1m61	45kg	Thạc sĩ
9	Phan Diễm Quỳnh		17/11/1996	Tam Nông Đồng Tháp	Cử nhân Luật	Chính quy	1m57	48kg	
10	Đặng Như Quỳnh		17/07/1996	Trần Văn Thời Cà Mau	Cử nhân Luật	Chính quy	1m64	53kg	
11	Nguyễn Minh Thư		04/12/1996	Ô Môn Cần Thơ	Cử nhân Luật	Chính quy	1m67	55kg	
12	Lê Bảo Tuấn	16/7/1995		An Phú An Giang	Cử nhân Luật	Chính quy	1m65	61kg	
13	Đoàn Minh Tiến	10/06/1996		Thốt Nốt Cần Thơ	Cử nhân Luật	Chính quy	1m70	58kg	
14	Trần Văn Phúc	16/8/1993		Phú Tân An Giang	Cử nhân Luật	Chính quy	1m69	57kg	
15	Lý Triệu Vĩ	12/5/1994		Giồng Riềng Kiên Giang	Cử nhân Luật	Chính quy	1m73	63kg	

Chức